

Số: 66 /QĐ-UBND

Vũng Liêm, ngày 12 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật năm 2025
trên địa bàn huyện Vũng Liêm**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Thú y ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/05/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thú y;

Căn cứ Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT, ngày 10/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc Quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản;

Căn cứ Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn; Thông tư số 24/2019/TT-BNNPTNT ngày 24/12/2019 và Thông tư số 09/2021/TT-BNNPTNT ngày 12/8/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn;

Căn cứ Kế hoạch số 86/KH-SNN&PTNT ngày 29/11/2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Vĩnh Long về Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật năm 2025 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 01/TTr-NNPTNT ngày 02/01/2025 về việc phê duyệt Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật năm 2025 trên địa bàn huyện Vũng Liêm.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật năm 2025 trên địa bàn huyện Vũng Liêm.

(Kèm theo Kế hoạch số 01/KH-NNPTNT ngày 02/01/2025 của Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phòng, chống dịch bệnh động vật năm 2025 trên địa bàn huyện Vũng Liêm).

Điều 2. Giao Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện chủ trì, phối hợp với các Thủ trưởng ban ngành huyện và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện kế hoạch kèm theo quyết định này.

Điều 3. Các ông, bà: Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thủ trưởng các ban ngành, đoàn thể huyện phối hợp, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- CT và các PCT UBND huyện (để chỉ đạo);
- Như điều 3 (để thực hiện);
- Các đoàn thể liên quan (để phối hợp);
- Lưu: VT



CHỦ TỊCH



Bùi Tấn Dảm

Số: 01/KH-NNPTNT

Vũng Liêm, ngày 02 tháng 01 năm 2025

KẾ HOẠCH
Phòng, chống dịch bệnh động vật năm 2025
trên địa bàn huyện Vũng Liêm

Căn cứ vào Kế hoạch số 86/KH-SNN&PTNT, ngày 29/11/2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Phòng, chống dịch bệnh động vật năm 2025 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long,

Căn cứ số liệu tổng đàn của các xã, thị trấn đến ngày 15/11/2024, toàn huyện Vũng Liêm hiện có tổng đàn bò 31.398 con, đàn heo 91.113 con, đàn gia cầm 1.513.876 con, diện tích thủy sản 1.789 ha.

Để chủ động phòng ngừa, ngăn chặn kịp thời các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm trên đàn vật nuôi của huyện, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật năm 2025 trên địa bàn huyện Vũng Liêm như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Chủ động thực hiện các biện pháp phòng bệnh, chống dịch bệnh nguy hiểm ở gia súc, gia cầm và thủy sản.
2. Tăng cường giám sát phát hiện dịch bệnh và không chểnh mảng, không để lây lan, ảnh hưởng đến sức khỏe của đàn vật nuôi và cộng đồng.
3. Tăng cường tuyên truyền nâng cao ý thức người dân trong việc chấp hành các quy định của ngành Thú y trong công tác phòng, chống dịch.
4. Thực hiện báo cáo, thu nhập và lưu trữ thông tin dịch bệnh động vật và đàn vật nuôi theo đúng qui định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

II. NỘI DUNG

A. PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH Ở GIA SÚC, GIA CẦM

1. Công tác truyền thông

Tổ chức triển khai các văn bản qui phạm pháp luật trong lĩnh vực chăn nuôi thú y đến các đối tượng quản lý: người chăn nuôi, mua bán, vận chuyển, giết mổ gia súc, gia cầm, kinh doanh động vật và sản phẩm động vật, thuốc thú y và thức ăn chăn nuôi.

Kết hợp với các phương tiện thông tin truyền thông truyền tải thông tin, phóng sự về công tác phòng, chống dịch. Tổ chức triển khai các văn bản qui phạm pháp luật trong lĩnh vực chăn nuôi thú y và thủy sản đến đối tượng quản lý: người chăn nuôi, mua bán, vận chuyển, giết mổ gia súc, gia cầm, kinh doanh động vật và sản phẩm động vật, thuốc thú y - thủy sản và thức ăn chăn nuôi. Kết hợp với ngành chuyên môn tỉnh (Chi cục Chăn nuôi Thú y và Thủy sản, Trung tâm dịch vụ kỹ thuật nông nghiệp), ngành y tế huyện và các đơn vị thông tin truyền thông truyền tải thông tin, phóng sự về công tác phòng chống dịch. Phát tờ rơi, tài liệu về mức độ nguy hiểm của dịch bệnh, cách phòng chống dịch,

chăn nuôi an toàn sinh học; các chương trình tiêm phòng, tiêu độc khử trùng, đăng ký chăn nuôi, không sử dụng chất cấm trong chăn nuôi,...cho người chăn nuôi và các đối tượng có liên quan đến chuỗi sản xuất sản phẩm động vật.

Phối hợp với Chi cục Chăn nuôi Thú y và Thủy sản tỉnh, ngành giáo dục thực hiện công tác truyền thông học đường phòng chống bệnh Đại trên chó (theo kế hoạch của Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh).

Phối hợp với các đoàn thể tổ chức tuyên truyền cho nhân dân, hội viên nâng cao kiến thức về phòng, chống dịch bệnh trên động vật nuôi.

2. Tiêm vắc xin phòng bệnh

- Mục tiêu: Tạo miễn dịch cho đàn vật nuôi nhằm duy trì mức kháng thể bảo hộ thường xuyên trong quần thể để phòng bệnh truyền nhiễm; hạn chế sự lây nhiễm các bệnh truyền lây từ động vật sang động vật từ vật nuôi sang người.

- Đối tượng tiêm phòng: gà, vịt, heo, bò, chó.

- Thời gian thực hiện: từ tháng 1 đến tháng 12, tập trung vào 2 đợt chính.

Đợt 1: từ tháng 3-5/2025 và đợt 2: từ tháng 9-11/2025.

Các tháng còn lại tiêm bổ sung cho gia súc đến tuổi tiêm phòng hoặc đàn hết thời gian miễn dịch bảo hộ, đàn nuôi mới.

- Các loại vắc xin sử dụng: Vắc xin cúm gia cầm, đại chó, Lở mồm long móng, Viêm da nổi cục, Dịch tả heo, Tụ huyết trùng heo, Tụ huyết trùng trâu bò.

Cúm gia cầm: 1.800.000 liều.

Lở mồm long móng: 24.000 liều.

Viêm da nổi cục: 21.500 liều.

Đại chó: 16.000 liều.

- Chính sách hỗ trợ:

+ Tiêm phòng vắc xin cúm gia cầm, Lở mồm long móng bò, Viêm da nổi cục, Đại chó: ngân sách nhà nước hỗ trợ vắc xin, người chăn nuôi trả tiền công tiêm phòng cho cộng tác viên chăn nuôi thú y và thủy sản theo qui định.

+ Tiêm phòng các loại vắc xin khác: người chăn nuôi tự thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan chuyên ngành thú ý.

+ Dụng cụ tiêm phòng: ngân sách nhà nước hỗ trợ một số dụng cụ cần thiết như ống tiêm liên tục, kim tiêm, khâu trang, găng tay, cồn.

3. Tiêu độc khử trùng môi trường chăn nuôi

- Mục tiêu: chủ động loại trừ mầm bệnh trong môi trường chăn nuôi, bảo vệ sức khỏe đàn vật nuôi, giúp phòng ngừa được các dịch bệnh nguy hiểm như Cúm gia cầm, Dịch tả heo Châu Phi, Lở mồm long móng, Viêm da nổi cục,...góp phần khống chế mầm bệnh, không để phát tán ra diện rộng, nâng cao hiệu quả công tác chăn nuôi.

- Nội dung:

+ Thời gian thực hiện: 04 đợt/năm (dự kiến vào các tháng 3, 6, 9, 11). Trong trường hợp xảy ra dịch bệnh động vật nguy hiểm hoặc áp lực dịch bệnh từ các tỉnh lân cận và trong khu vực,

+ Đối tượng: theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

+ Chính sách hỗ trợ: ngân sách tỉnh hỗ trợ hóa chất được Chi cục Chăn nuôi Thú y và Thủy sản phân bổ cho huyện Vũng Liêm và dụng cụ. Địa phương hỗ trợ tiền công phun xịt tiêu độc khử trùng hoặc công tác phí cấp phát hóa chất.

4. Giám sát dịch bệnh

4.1 Giám sát lưu hành vi rút (giám sát chủ động)

- Mục tiêu: phát hiện sự lưu hành vi rút trên đàn gia súc, gia cầm.

- Nội dung: Trạm Chăn nuôi Thú y và Thủy sản phối hợp với Chi cục Chăn nuôi Thú y và Thủy sản thực hiện các dự án giám sát thường xuyên sự lưu hành vi rút trong môi trường và trên đàn gia súc, gia cầm tại các chợ buôn bán động vật, các cơ sở chăn nuôi, điểm thu gom động vật (Thực hiện theo Kế hoạch của Chi cục Chăn nuôi Thú y và Thủy sản tỉnh).

4.2 Giám sát lâm sàng (giám sát bị động)

- Mục tiêu: tất cả các đàn gia súc, gia cầm mắc bệnh hoặc nghi mắc bệnh trong danh mục phải công bố dịch (theo quy định Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) phải được xét nghiệm để phát hiện mầm bệnh.

- Nội dung:

+ Tổ chức giám sát phát hiện bệnh khi nhận được báo cáo khi nghi ngờ dịch bệnh xảy ra, nhằm phát hiện sớm, khống chế kịp thời khi dịch còn ở diện hẹp.

+ Xử lý đàn gia súc, gia cầm khi có xét nghiệm dương tính với bệnh truyền nhiễm theo qui định về phòng, chống dịch.

4.3 Giám sát sau tiêm phòng

- Mục tiêu: Đánh giá hiệu quả của chương trình tiêm phòng vắc xin.

- Nội dung: Kiểm tra kháng thể sau khi tiêm phòng và đánh giá tỉ lệ bảo hộ.

5. Xử lý ổ dịch

- Đối với bệnh cúm gia cầm: Thực hiện theo phụ lục 09-Thông tư số 07/2016/TT-BNN ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc quy định về phòng chống dịch bệnh trên cạn.

- Đối với bệnh Dịch tả heo Châu Phi: Thực hiện theo Thông tư số 24/2019/TT-BNNPTNT ngày 24/12/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn.

- Đối với bệnh Lở mồm long móng gia súc: Thực hiện theo phụ lục 10-Thông tư số 07/2016/TT-BNN ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc quy định về phòng chống dịch bệnh trên cạn.

- Đối với bệnh Đại chố: Thực hiện theo phụ lục 15-Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc quy định về phòng chống dịch bệnh trên cạn.

- Đối với bệnh Viêm da nổi cục: Thực hiện theo Thông tư 09/2021/TT-BNNPTNT ngày 12/8/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc sửa đổi, bổ sung

một số điều của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn.

B. PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH THỦY SẢN

1. Giám sát chủ động dịch bệnh cá tra

- Mục tiêu: Trạm Chăn nuôi Thú y và Thủy sản phối hợp với Chi cục Chăn nuôi Thú y và Thủy sản thực hiện công tác giám sát chủ động dịch bệnh trên cá tra nuôi thương phẩm tại các xã trên địa bàn huyện để kịp thời cảnh báo nguy cơ bệnh dịch bệnh, hướng dẫn các biện pháp xử lý, khoanh vùng.

- Nội dung:

+ Thực hiện lấy mẫu định kỳ ở các cơ sở nuôi cá tra thương phẩm nhằm phát hiện sự lưu hành, lây nhiễm mầm bệnh nằm trong danh mục các bệnh nguy hiểm, bệnh mới nổi trên thủy sản nuôi được ưu tiên phòng bệnh. Khống chế và kiểm soát (bệnh gan thận mũ (ESC) và bệnh xuất huyết).

+ Loại mẫu: Mẫu cá, mẫu bùn lỏng (16 mẫu/đợt, 8 mẫu cá và 8 mẫu bùn lỏng).

+ Thời gian thu mẫu: 01 đợt/tháng, liên tục trong suốt quá trình nuôi (dự kiến 6 tháng/năm).

+ Khi phát hiện có dịch bệnh xảy ra, thực hiện các biện pháp chống dịch thủy sản theo qui định (Thông tư số 04/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phòng chống dịch bệnh động vật thủy sản).

2. Giám sát bị động tại các vùng nuôi thủy sản tập trung và cơ sở nuôi trồng thủy sản

- Mục tiêu: Hỗ trợ người nuôi thủy sản kiểm tra mẫu thủy sản bị bệnh để kịp thời hướng dẫn các biện pháp xử lý phù hợp, giảm thiểu tối đa tổn thất do dịch bệnh.

- Nội dung:

+ Thường xuyên kiểm tra cơ sở nuôi thủy sản; trường hợp phát hiện động vật thủy sản có dấu hiệu bất thường, nghi mắc bệnh, tổ chức lấy mẫu, xét nghiệm xác định tác nhân gây bệnh và các thông số quan trắc môi trường.

+ Tổ chức điều tra dịch tễ và hướng dẫn người nuôi áp dụng các biện pháp xử lý tổng hợp theo quy định, không để dịch bệnh lây lan rộng.

+ Loại mẫu: Mẫu cá (dự kiến 8-10 mẫu/tháng).

+ Thời gian thu mẫu: 3 đợt/tháng, dự kiến thu trong 10 tháng.

+ Khi phát hiện có dịch bệnh xảy ra, thực hiện các biện pháp chống dịch thủy sản theo quy định (Thông tư 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phòng chống dịch bệnh động vật thủy sản).

3. Dự phòng hóa chất chống dịch

- Mục tiêu: Chủ động thực hiện có hiệu quả các biện pháp vệ sinh khử trùng môi trường chăn nuôi nhằm khống chế kịp thời, không để dịch bệnh lây lan, hạn chế tối đa thiệt hại khi dịch bệnh xảy ra.

- Nội dung:

- + Thời gian thực hiện: Khi có dịch bệnh thủy sản xảy ra.
- + Đối tượng: Cơ sở nuôi thủy sản xảy ra bệnh trong danh mục công bố dịch.
- Phương pháp thực hiện: Nhà nước hỗ trợ kinh phí mua hóa chất xử lý ổ dịch.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN: từ nguồn ngân sách địa phương

1. Nguồn ngân sách tỉnh: Chi cho các hoạt động của tuyến tỉnh theo Kế hoạch số 86/KH-SNN&PTNT, ngày 29/11/2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Phòng, chống dịch bệnh động vật năm 2025 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

2. Nguồn ngân sách huyện (từ nguồn sự nghiệp nông nghiệp năm 2025)

Tiêu độc khử trùng: 04 đợt/năm x 16.000.000đ/đợt = 64.000.000đ.

(Bằng chữ: Sáu mươi bốn triệu đồng)

*Ghi chú: Khi dịch bệnh xảy ra trên địa bàn huyện Vũng Liêm, phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Trạm Chăn nuôi Thú y và Thủy sản, phòng Tài chính-Kế hoạch xây dựng kế hoạch sử dụng kinh phí trong công tác phòng chống dịch đối với từng loại bệnh cụ thể trên đàn gia súc, gia cầm và trình UBND huyện phê duyệt theo phân cấp về cơ chế tài chính.

3. Nguồn ngân sách cấp xã

Chủ động bố trí kinh phí đảm bảo triển khai thực hiện các hoạt động phòng, chống bệnh của địa phương, bao gồm: Kinh phí cho lực lượng phòng, chống dịch bệnh động vật của địa phương; lực lượng tham gia tiêu hủy gia súc, hỗ trợ tiêm phòng, hỗ trợ tiêu độc khử trùng; các chốt kiểm dịch tạm thời; kinh phí thuê mướn phương tiện tiêu hủy (nếu có), mua vôi bột, vật tư tiêu hủy,...

4. Kinh phí do người dân tự đảm bảo

Hộ chăn nuôi chi trả tiền công tiêm phòng các loại vắc xin phòng bệnh theo quy định hiện hành; lấy mẫu, xét nghiệm mẫu khi thực hiện kiểm dịch vận chuyển hoặc khi có nhu cầu giết mổ tiêu thụ; phí, lệ phí kiểm dịch vận chuyển động vật, sản phẩm động vật ngoài tỉnh; vôi bột, hóa chất khử trùng tại cơ sở chăn nuôi, chuồng trại của mình; xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh.

Tổ chức cá nhân kinh doanh, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật nghi mắc bệnh phải chi trả toàn bộ chi phí để lấy mẫu, vận chuyển mẫu gửi mẫu, xét nghiệm mẫu, tổ chức tiêu hủy và các chi phí phục vụ công tác vệ sinh, khử trùng, tiêu độc phương tiện, hố chôn động vật.

Đối với doanh nghiệp: tự chi trả kinh phí toàn bộ hoạt động phòng, chống dịch động vật.

IV. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

Tổ trưởng thú y: Báo cáo định kỳ theo đúng quy định, báo cáo đột xuất theo yêu cầu của UBND các xã, thị trấn, trạm Chăn nuôi Thú y và Thủy sản, phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Trạm Chăn nuôi Thú y và Thủy sản: Báo cáo định kỳ tuần, tháng, quý và báo cáo khẩn cấp, báo cáo ngày (khi có dịch) về Chi cục Chăn nuôi Thú y và Thủy sản; Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để báo cáo về UBND huyện.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện

Tham mưu UBND huyện phê duyệt kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật huyện Vũng Liêm năm 2025, trong kế hoạch có sự phân công trách nhiệm rõ cho từng cơ quan, đơn vị và người chăn nuôi để có cơ sở thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn và dưới nước.

Tham mưu UBND huyện ban hành Quyết định thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật và Quyết định phân công từng thành viên phụ trách đại bàn để thực hiện công tác kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo các xã, thị trấn thực hiện nghiêm công tác phòng, chống dịch; báo cáo UBND huyện tình hình công tác triển khai tại các địa phương.

Phối hợp với phòng Tài chính-Kế hoạch, trạm Chăn nuôi Thú y và Thủy sản xây dựng kế hoạch sử dụng kinh phí trong công tác phòng, chống dịch đối với từng loại bệnh cụ thể trên đàn gia súc, gia cầm và trình UBND huyện phê duyệt (khi có dịch bệnh xảy ra). Sử dụng nguồn kinh phí sự nghiệp nông nghiệp để tổ chức tập huấn, hướng dẫn phòng, chống dịch bệnh khi có nhu cầu ở địa phương.

2. Phòng Tài chính và Kế hoạch: Chủ trì, phối hợp với phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, trạm Chăn nuôi Thú y và Thủy sản huyện và các đơn vị có liên quan thẩm định và trình UBND huyện bố trí nguồn kinh phí để thực hiện kế hoạch phòng chống dịch bệnh có hiệu quả. Chịu trách nhiệm hướng dẫn cơ chế tài chính, thanh quyết toán kinh phí thực hiện theo qui định.

3. Phòng Kinh tế và Hạ tầng: Phối hợp với các đơn vị có liên quan như thú y, công an, quản lý thị trường,...tăng cường công tác kiểm tra phương tiện vận chuyển động vật, sản phẩm động vật không rõ nguồn gốc, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.

4. Công an huyện

Phối hợp với phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, trạm Chăn nuôi Thú y và Thủy sản, phòng Kinh tế và Hạ tầng và các ngành có liên quan trong đấu tranh ngăn chặn, xử lý các trường hợp buôn bán, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật không rõ nguồn gốc; tổ chức dùng phương tiện giao thông ra vào vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp và vùng giám sát để thực hiện việc kiểm soát vận chuyển và vệ sinh, khử trùng tiêu độc.

5. Phòng Tài nguyên và Môi trường

Phối hợp với phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, trạm Chăn nuôi Thú y và Thủy sản, UBND các xã, thị trấn hướng dẫn các biện pháp xử lý môi trường phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh động vật.

6. Phòng Y tế

Tổ chức kiểm soát, phối hợp kiểm tra khâu chế biến, tiêu thụ, sử dụng sản phẩm động vật trên thị trường để đảm bảo an toàn thực phẩm, bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng. Hướng dẫn người dân thực hiện các biện pháp phòng, chống bệnh nguy hiểm của động vật có khả năng lây sang người.

7. Phòng Văn hóa Thông tin; Trung tâm văn hóa thông tin và Thể thao

Thường xuyên phối hợp với phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các đơn vị có liên quan tuyên truyền các biện pháp phòng, chống dịch bệnh để người dân chủ động áp dụng các biện pháp phòng bệnh cho đàn vật nuôi.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Đoàn thể chính trị, xã hội

Phối hợp với phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các xã, thị trấn vận động đoàn viên, hội viên, quần chúng nhân dân tích cực tham gia phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm. Đồng thời, vận động hội viên, đoàn thể tích cực thực hiện công tác tiêm phòng các bệnh trên đàn vật nuôi cần tiêm phòng theo hướng xã hội hóa (Tự huyết trùng heo, Phó thương hàn, Dịch tả heo, Tự huyết trùng trâu bò).

9. Trạm Chăn nuôi Thú y và Thủy sản

Tham mưu cho Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện xây dựng kế hoạch phòng, chống dịch sát với tình hình thực tế của địa phương; khi có dịch xảy ra tham mưu các biện pháp xử lý, dự trù kinh phí thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh động vật đối với từng loại bệnh cụ thể theo đúng qui định.

Phối hợp với UBND các xã, thị trấn triển khai việc khai báo tái đàn và kê khai các cơ sở chăn nuôi theo quy định tại Thông tư số 20/2019/TT-BNNPTNT ngày 22/11/2019 và Thông tư số 18/2023/TT-BNNPTNT sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/11/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Cử cán bộ đi giám sát, kiểm tra, xác minh, lấy mẫu bệnh phẩm gửi xét nghiệm trong trường hợp cần thiết; cập nhật thường xuyên tình hình dịch bệnh và thông báo đến các địa phương để có kế hoạch ứng phó phù hợp; phối hợp địa phương điều tra ổ dịch, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc địa phương thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh đồng vật (hướng dẫn tiêu hủy động vật mắc bệnh, xác định vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp, vùng đệm để thực hiện các biện pháp chống dịch theo qui định).

Tăng cường phổ biến kiến thức về an toàn sinh học cho các cơ sở chăn nuôi; hướng dẫn áp dụng các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cơ sở chăn nuôi an toàn sinh học, hướng dẫn xây dựng cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh.

Tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất, kinh doanh con giống, kế hoạch chăn nuôi, kế hoạch phát triển chăn nuôi và thủy sản tại các địa phương và công tác tổ chức phòng, chống dịch động vật.

Chỉ đạo tổ trưởng thú y và mạng lưới thú y địa phương tiêm phòng vắc xin, công tác giám sát theo qui định; quản lý việc cấp phát, bảo quản, sử dụng vắc xin, vật tư, thiết bị, hóa chất tiêu độc khử trùng, kinh phí chống dịch,...theo đúng qui định.

Rà soát các cơ sở giết mổ động vật trên địa bàn, kiên quyết không cho hoạt động giết mổ nếu cơ sở hoạt động không có phép hoặc không bảo đảm yêu cầu vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm; tăng cường nhân lực cho cán bộ thú y cho việc kiểm soát kiểm mổ.

Căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương, đề xuất Chi cục Chăn nuôi Thú y và Thủy sản điều chỉnh, bổ sung các biện pháp kỹ thuật phòng, chống dịch bệnh phù hợp, đảm bảo không để lây lan dịch bệnh. Tổng hợp báo cáo công tác phòng chống dịch định kỳ, đột xuất về Chi cục Chăn nuôi Thú y và Thủy sản, Ban chỉ đạo phòng chống dịch huyện (phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

10. UBND xã, Thị trấn

Tiếp nhận khai báo tái đàn và kê khai các cơ sở chăn nuôi theo quy định tại Thông tư số 20/2019/TT-BNNPTNT ngày 22/11/2019 và Thông tư số 18/2023/TT-BNNPTNT sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/11/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Căn cứ Quyết định phê duyệt kế hoạch của UBND huyện, xây dựng và triển khai Kế hoạch phòng, chống dịch tại địa phương. Chỉ đạo tăng cường áp dụng các biện pháp phòng dịch như tiêm phòng vắc xin, vệ sinh tiêu độc khử trùng, vôi bột,...Chịu trách nhiệm xác nhận kết quả quyết toán tiêm phòng, tiêu độc khử trùng tại địa bàn quản lý.

Thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch cấp xã: Xây dựng kế hoạch phòng chống dịch để chỉ đạo, giám sát về công tác phòng, chống dịch tại địa phương theo quy định. Phân công địa bàn, nhiệm vụ và gắn trách nhiệm cụ thể cho các thành viên Ban Chỉ đạo trong giám sát, báo cáo dịch bệnh. Thành lập các Tổ giám sát cộng đồng tại xóm, ấp để giám sát, theo dõi, báo cáo về tình hình chăn nuôi và phòng, chống dịch bệnh tại địa bàn quản lý.

Chủ tịch UBND các xã, thị trấn nơi có dịch xảy ra phải phối hợp với Trạm Chăn nuôi Thú y và Thủy sản xác định vùng dịch. Huy động nguồn lực của địa phương nhanh chóng thực hiện các biện pháp bao vây, khống chế, dập tắt dịch bệnh, ngăn chặn dịch lây lan. Đồng thời, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc tổ chức chống dịch tại các địa phương nơi có dịch.

Tổ chức tiêu hủy gia súc, gia cầm mắc bệnh chết theo đúng quy định phòng dịch. Đồng thời, chịu trách nhiệm xem xét các trường hợp hỗ trợ, hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị hỗ trợ theo quy định hiện hành. Chỉ đạo Tổ trưởng thú y thực hiện tiêm phòng, tiêu độc khử trùng và các biện pháp phòng chống dịch tại địa phương, báo cáo kết quả giám sát dịch bệnh tại địa phương về cơ quan chuyên môn và Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch huyện.

11. Doanh nghiệp và người chăn nuôi

Thực hiện các quy định hiện hành của pháp luật về chăn nuôi, thú y, phòng, chống dịch bệnh động vật.

Chủ động, tích cực tham gia, thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật theo sự chỉ đạo, yêu cầu của UBND xã, thị trấn và cơ quan quản lý chuyên ngành địa phương; Thông báo kịp thời khi phát hiện tình trạng giấu dịch của hộ, cơ sở chăn nuôi khác khi có động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh hoặc khi phát hiện tình trạng vứt xác động vật bệnh, chết ra môi trường, hiện tượng bán chạy động vật bệnh, không tuân thủ các biện pháp phòng chống dịch bệnh động vật.

Trên đây là Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật huyện Vũng Liêm năm 2025. Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời phản ánh về Thường trực Ủy ban nhân dân huyện (thông qua phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Vũng Liêm) để có hướng chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp&PTNT;
- CT, các PCT UBND huyện;
- VP HU, VP HĐND-UBND;
- BLĐ phòng NN&PTNT;
- Trạm CNTY&TS; Trạm KN;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu VT.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Lê Ngọc Yến